

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

BÙI VĂN CÔNG

**ĐƯA HÁT VÍ ÓNG VÀO HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA
CHO HỌC SINH KHỐI 5 TRƯỜNG TIỂU HỌC LIÊN
CHUNG, TÂN YÊN, BẮC GIANG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
Khóa 11 (2018 - 2020)**

Hà Nội, 2021

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Phạm Trọng Toàn

Phản biện 1: PGS.TS Nguyễn Phúc Linh

Phản biện 2: TS. Lê Vinh Hưng

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
vào ngày tháng năm 2021

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Việc giữ gìn và phát huy giá trị âm nhạc dân gian vùng miền của các dân tộc đang là một trong những vấn đề được Đảng và Nhà nước quan tâm. Trong những năm gần đây, trước xu thế toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ, những giá trị đó đang có nguy cơ mai một thì việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị âm nhạc dân gian là một vấn đề thực sự cấp bách.

Ngày nay lớp trẻ rất yêu thích các thể loại âm nhạc có tính nhảy múa như, Pop, Rock... Họ thường ít khi quan tâm đến các thể loại âm nhạc cổ truyền như hát Vãn, hát Ví, Trống Quân, Quan họ, Ca trù, Hát Then... Do vậy mà âm nhạc dân gian, các làn điệu cổ mang tính chất vùng miền, các câu hò, điệu ví của ông cha rất có giá trị về nghệ thuật đang có nguy cơ bị mai một.

Bắc Giang là một tỉnh miền núi, nhưng có cả vùng trung du và đồng bằng xen kẽ có nhiều di tích lịch sử và những vị tướng tài cùng với truyền thống đấu tranh bất khuất. Bắc Giang được ví như phen đậu, có vị trí trọng yếu của tổ quốc. Trải qua những biến cố thăng trầm của lịch sử của dân tộc, trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, nhân dân Bắc Giang đã làm nên những kỳ tích anh hùng ở Như Nguyệt, Xa Lý - Nội Bàng, Cần Trạm - Xương Giang. Đề Thám (Hoàng Hoa Thám) với cuộc khởi nghĩa nông dân Yên Thế chống Pháp năm 1884-1913 lừng lẫy trời Nam sẽ mãi là một trong những trang sử chói lọi nhất trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

Người dân huyện Tân Yên tự hào với làn điệu hát Ví ống, một làn điệu dân ca cổ đang hồi sinh trở lại sau biết bao thăng trầm của thời gian có nguy cơ bị quên lãng. Làn điệu dân ca độc đáo và đặc sắc này vẫn tồn tại và được người dân duy trì. Tiêu biểu là thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là một trong những thôn tập trung đông dân nhất xã. Thôn Hậu nằm cạnh dòng sông Thương thơ mộng với những ngôi nhà cổ và ngôi đình cổ. Người dân lao động hiền lành, chịu thương chịu khó. Trong lao động vất vả hoặc vui chơi những đêm trăng sáng họ thường hát đối đáp với nhau một làn điệu dân ca. Đó là điệu hát Ví ống - Một làn điệu dân ca cổ đang cần được bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật mà cha ông ta đã dày công gìn giữ.

Làn điệu dân ca Ví ống đã được Trường Tiểu học Liên Chung, huyện Tân Yên đưa vào giờ hoạt động ngoại khóa âm nhạc trong

CLB văn nghệ của nhà trường, tuy nhiên việc áp dụng còn nhiều hạn chế, thậm chí nhiều HS còn không chú ý đến thể loại này. Giáo viên Âm nhạc cũng đã triển khai dạy hát và mời nghệ nhân về truyền dạy. Trung tâm văn hóa huyện phối hợp tập luyện và dàn dựng tiết mục để biểu diễn trong các hoạt động tập trung của xã, huyện và dự thi các cấp. Việc dàn dựng cũng đạt được những kết quả tốt mang bản sắc địa phương, được HS hào hứng đón nhận. Tuy nhiên việc sử dụng hát Ví ông trong hoạt động ngoại khóa âm nhạc còn mang tính nhất thời, chỉ vào một số buổi biểu diễn, không mang tính thường xuyên.

Là người con của quê hương Tân Yên, Bắc Giang, được học sư phạm chuyên ngành âm nhạc và nay đang theo học cao học tại trường Đại học sư phạm Nghệ thuật Trung ương, tôi mong muốn góp một phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp gìn giữ di sản truyền thống văn hóa quê hương, đó là làn điệu hát Ví ông. Từ những vấn đề nêu trên, tôi chọn nghiên cứu: ***“Đưa hát Ví ông vào hoạt động ngoại khóa cho học sinh lớp 5 Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang”*** làm đề tài luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc.

2. Tình hình nghiên cứu

Đã có nhiều bài báo, công trình nghiên cứu về hát Ví ở nước ta đặc biệt là ở Trung Du và Châu thổ Bắc Bộ, không ít bài viết liên quan đến hát Ví ông Liên Chung, Tân Yên. Nhưng nghiên cứu đề đưa hát Ví ông vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc cho học sinh lớp 5 trường Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang, thì đến thời điểm hiện tại chưa có đề tài nào, chưa có giáo trình, tài liệu nào đi sâu phân tích hát Ví ông Liên Chung. Dù sao đi nữa thì hát Ví ông từ lâu đã trở thành đặc sản, món ăn tinh thần của người dân Liên Chung, Tân Yên. Qua tìm hiểu các nghệ nhân ở Liên Chung, các bài báo viết về Ví ông Liên Chung, tài liệu có liên quan đến luận văn của tôi.

Trong cuốn *Địa chí Hà Bắc* (1982) có ghi chép, giới thiệu về văn hóa, phản ánh diện mạo, tính độc đáo của văn hóa từng vùng đất thông qua việc điều tra về văn hóa vật thể, phi vật thể, danh nhân văn hóa của tỉnh Bắc Giang. Nội dung có đề cập tới các hoạt động thi hát đối đáp Ví ông từ thời Hoàng Hoa Thám với cuộc khởi nghĩa của nông dân Yên Thế [39].

Trong cuốn *Tân Yên vùng đất con người* (2017) nội dung viết về lịch sử văn hóa, kinh tế, các dân tộc và phong tục tập quán của

người Tân Yên. Sách giới thiệu về hát Ví ống Liên Chung, có đoạn viết: “Hát Ví ống là một hình thức nghệ thuật diễn xướng dân gian truyền miệng bao đời nay của vùng đất Yên Thế xưa, nhưng qua thời gian dần mai một, chỉ còn lại ở thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên”.

Các đề án, đề tài nghiên cứu của các nhà khoa học, luận văn của các học viên cao học chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc với nội dung đưa dân ca vào dạy học, hoạt động ngoại khóa âm nhạc. Có những vấn đề liên quan trực tiếp, hữu ích cho nghiên cứu của tôi. Đây là những tài liệu quan trọng tôi sử dụng làm tài liệu tham khảo như:

Năm 2009, Tác giả Phạm Lê Hòa làm chủ nhiệm Đề án *Hỗ trợ đưa dân ca vào trường Trung học cơ sở*.

Năm 2009, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW có thực hiện đề tài KHCN cấp Bộ *Nghiên cứu dân ca người Việt vùng Trung Du và Châu thổ Bắc Bộ, áp dụng vào chương trình đào tạo giáo viên âm nhạc* do Phạm Trọng Toàn làm chủ nhiệm.

Nguyễn Thị Thu Hoài (2018), *Đưa Hát Then vào hoạt động ngoại khóa tại trường THCS Đông Đăng, Cao Lộc, Lạng Sơn*, Luận văn Thạc sĩ, chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

Lê Thị Huyền (2017), *Đưa dân ca Ví, Giặm vào hoạt động ngoại khóa Âm nhạc ở các Trường Tiểu học Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh*, Luận văn Thạc sĩ, chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Ngoài các tài liệu trên, trong những năm qua còn có nhiều bài báo viết về Ví ống có liên quan đến đề tài như:

Năm 2007, tác giả Phạm Trọng Toàn viết bài “*Hát Ví của người Việt ở Trung du và Châu thổ Sông Hồng*” in trong *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật số 10-2017* đã khái quát về những nét đặc trưng trong nghệ thuật hát Ví, văn hóa hát Ví, mối liên quan giữa hát Ví và Ca dao.

Trong bài *Độc đáo việc dùng ống tre, sợi tơ để trao gửi câu hát* viết trên Báo Pháp luật Điện tử ngày 01 tháng 3 năm 2018, tác giả Thủy Liên giới thiệu về quê hương Liên Chung, giúp chúng ta tìm hiểu những nét độc đáo của làn điệu Ví ống cũng như giá trị của làn điệu này đối với người dân Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang.

Tác giả Hoàng Mỹ Hạnh với bài “*Ngọt ngào điệu hát ống Bắc Giang*” trên *Báo Nhân Dân* ngày 23 tháng 10 năm 2012, đi sâu

vào lộ tả sức hấp dẫn của làn điệu Ví ống đối với người dân Liên Chung và những đề xuất, dự định để phục dựng làn điệu độc đáo này.

Trần Hồng Chinh viết trên báo điện tử *Thế giới di sản* năm 2012 bài “*Hát ống, hát ví Bắc Giang*” đưa ta về cái nôi của những giá trị văn hóa đặc sắc và sự ra đời của CLB hát Ví ống xã Liên Chung. Lối hát giao duyên này tưởng chừng bị lãng quên từ lâu giờ đây đang ngân vang trở lại.

Từ những tài liệu nêu trên cho thấy, hát Ví ống là chủ đề đã được rất nhiều người không chỉ ở Liên Chung, Tân Yên quan tâm tìm hiểu. Bởi vậy hướng đi của luận văn là mới, sẽ đem lại những giá trị tích cực trong việc góp phần lưu giữ, bảo tồn làn điệu dân ca Ví ống của quê hương Liên Chung, Tân Yên. Những tài liệu trên rất quan trọng để tôi tham khảo khi thực hiện luận văn này. Qua quá trình tìm hiểu, chúng tôi thấy chưa có công trình nghiên cứu nào về việc đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa cho HS lớp 5. Vì vậy đề tài không trùng lặp với các đề tài khác.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn là đề xuất các biện pháp đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa cho HS khối 5 Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị của làn điệu hát Ví ống Liên Chung, đồng thời làm phong phú thêm các hoạt động giáo dục âm nhạc ở Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu một số vấn đề lý luận liên quan đến đề tài: Các khái niệm, đặc điểm của hát Ví ống...

- Nghiên cứu thực trạng hoạt động ngoại khóa âm nhạc tại Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang.

- Đề xuất một số biện pháp đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc cho HS lớp 5 trong nhà trường.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc cho HS lớp 5 Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang.

4.2. Phạm vi nghiên cứu, thời gian nghiên cứu.

Phạm vi nghiên cứu: Hát Ví ống ở Liên Chung và hoạt động ngoại khóa của HS khối 5 Trường Tiểu học Liên Chung, huyện Tân Yên.

Hiện nay hầu hết các nghệ nhân truyền dạy Ví ống đều theo lối truyền khẩu nên không còn lưu giữ được nhiều bản gốc của làn điệu này. Do đó, luận văn của tôi chỉ bước đầu đi vào khảo sát và tìm hiểu những làn điệu Ví ống được đặt lời mới đang được sử dụng trên địa bàn xã Liên Chung, đồng thời có thể áp dụng vào dạy cho học sinh vào các giờ học ngoại khóa âm nhạc của nhà trường. Các hoạt động thực nghiệm được thực hiện tại Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang.

Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 10/2018 đến tháng 6 năm 2020

5. Phương pháp nghiên cứu

Trong luận văn tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau đây:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu để có kiến thức liên quan đến việc thực hiện làm luận văn về việc đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc.

- Phương pháp quan sát, điều tra thực tiễn: Để thu thập nguồn tư liệu cho luận văn, nắm được và khẳng định các hoạt động hát Ví ống còn được duy trì tại Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang. Học viên thực hiện các công việc như: Tham dự, quan sát, ghi chép, chụp ảnh để thu thập thông tin từ thực tế.

- Phương pháp nghiên cứu phân tích, so sánh, tổng hợp để tìm hiểu làm rõ các vấn đề về giải pháp dạy học hát Ví ống đặt ra cho luận văn.

- Phương pháp thực nghiệm sư phạm tại trường.

Luận văn thuộc lĩnh vực sư phạm, do đó phương pháp thực nghiệm sư phạm được sử dụng để kiểm tra, đánh giá kết quả nghiên cứu từ lý luận đến thực hành.

6. Những đóng góp của luận văn

6.1. Về lý luận

- Nêu rõ được những nét đặc trưng riêng biệt mang tính bản địa của hát Ví ống, giúp HS có thêm nhiều kiến thức về dân ca Ví ống, càng thêm tự hào về nét đẹp và đặc sản tinh thần của chính quê hương mình, góp phần vào công việc bảo tồn và phát huy thể loại dân ca hát Ví ống ở Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang hiện nay.

6.2. Về thực tiễn

- Luận văn Đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa cho

HS khối 5 Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang nếu thành công sẽ được áp dụng phục vụ thiết thực cho hoạt động dạy học ngoại khóa âm nhạc tại Trường Tiểu học Liên Chung.

- Kết quả của luận văn sẽ làm cơ sở thực tiễn cho phương pháp hoạt động âm nhạc ngoại khóa ở Trường Tiểu học Liên Chung. Luận văn có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho những nghiên cứu cùng hướng ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc.

7. Bộ cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn gồm 3 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn

Chương 2. Khái quát về hát Ví ống Liên Chung, Tân Yên

Chương 3. Biện pháp đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Một số khái niệm.

1.1.1. Dân ca

Dân ca Việt Nam là những bài hát do nhân dân sáng tác. Phương thức lưu truyền dân ca là truyền khẩu (truyền miệng). Từ trong lao động sản xuất, trong sinh hoạt đời sống xã hội họ đã hát cho nhau nghe rồi người này học của người kia, thế hệ trước truyền lại cho thế hệ sau và dần trở thành bài dân ca.

1.1.2. Làn điệu

Làn điệu là yếu tố quan trọng để xác định sự khác biệt giữa các thể loại dân ca, những điệu hát Chèo. Bởi vậy, khi nghe một làn điệu dân ca nào đó ta có thể phân biệt được làn điệu này thuộc dân ca dân tộc nào, vùng miền nào.

1.1.3. Giáo dục âm nhạc

Giáo dục âm nhạc là hoạt động có hệ thống, nhằm tác động đến đối tượng được giáo dục âm nhạc để có được những kiến thức, kỹ năng âm nhạc theo yêu cầu đề ra.

1.1.4. Dạy học và phương pháp dạy học

1.1.4.1. Dạy học

Dạy học là quá trình hoạt động hai mặt giữa người dạy và người học nhằm truyền đạt kiến thức, kỹ năng từ người dạy đến người học để thực hiện các mục đích dạy học.

1.1.4.2. Phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học là con đường, cách thức hoạt động nhằm đạt được mục đích đề ra với những điều kiện và khả năng nhất định. Vì vậy nên khi áp dụng phương pháp dạy học đúng sẽ đạt kết quả theo dự định và ngược lại. Dùng phương pháp lý thuyết hay phương pháp thực hành thì ta cũng cần phải biết được đặc điểm, tính chất của đối tượng, thái độ của nó dưới tác động của phương pháp thì mới có kết quả.

1.1.5. Phương pháp dạy học âm nhạc

1.1.5.1. Phương pháp trình bày tác phẩm.

1.1.5.2. Phương pháp dùng lời.

1.1.5.3. Phương pháp sử dụng phương tiện dạy học âm nhạc.

1.1.5.4. Các phương pháp khác.

Ngoài các phương pháp trên thì trong quá trình dạy học còn có các phương pháp khác bổ xung nhằm khắc sâu kiến thức, phát triển khả năng tư duy, sáng tạo cho học sinh tùy thuộc vào nội dung

và yêu cầu bài học cũng như thực tế khả năng nhận thức bài học của học sinh như: Phương pháp thực hành luyện tập, phương pháp kiểm tra đánh giá, phương pháp dạy học tích cực.

1.1.6. Phương pháp dạy hát Ví ổng

Phương pháp dạy học hát Ví ổng là hoạt động truyền đạt kiến thức, kỹ năng của giáo viên đến hoạt động chủ động nhận thức của HS để các em hiểu rõ về nguồn gốc lịch sử của làn điệu này, và những đặc trưng của hát Ví ổng, từ đó các em biết thực hiện hát được những bài Ví ổng. Dạy hát Ví ổng gồm cả lý thuyết và thực hành, cần có nhiều hoạt động tiếp xúc trực tiếp với các nghệ nhân, những người có nhiều hiểu biết và kinh nghiệm về hát Ví ổng.

1.1.7. Hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa là việc tổ chức giáo dục thông qua hoạt động thực tiễn của HS để giúp các em hình thành và phát triển nhân cách đạo đức, năng lực, sở trường, là sự nối tiếp hoặc xen kẽ hoạt động dạy học chính khóa trên lớp.

1.1.8. Phương pháp hoạt động âm nhạc ngoại khóa

Hoạt động âm nhạc ngoại khóa phải được tổ chức theo kế hoạch, có nội dung hoạt động phong phú, được GV xây dựng theo mục tiêu giáo dục, nội dung và không gian hoạt động được mở rộng, hình thức và thời gian hoạt động đa dạng.

Phương pháp hoạt động âm nhạc ngoại khóa là cách thức tổ chức hoạt động nhằm góp phần vào giáo dục kiến thức, phẩm chất, các kỹ năng và khả năng thẩm mỹ âm nhạc cho các em..

1.2. Thực trạng hoạt động ngoại khóa tại Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên

1.2.1. Khái quát về Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang

1.2.1.1. Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên

Liên Chung là một xã trung du cách trung tâm huyện khoảng 08 km về phía nam, có diện tích 12,76 km². Trường Tiểu học Liên Chung đóng trên địa bàn xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, được thành lập năm 1990 tại thôn Hậu. Website của trường là: bggtanyenthlienchung@edu.viettel.vn

1.2.1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và cơ sở vật chất phục vụ dạy và học của Trường Tiểu học Liên Chung.

Trường Tiểu học Liên Chung thuộc Phòng GD&ĐT Tân Yên. Nhà trường có tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2019 - 2020 là 33 đồng chí.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học.

Năm học 2019 - 2020, Trường Tiểu học Liên Chung có 21 lớp, với tổng số 666 HS. Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học và các hoạt động văn hóa văn nghệ của nhà trường luôn được quan tâm, các phòng học văn hóa và các phòng chức năng, phòng giáo dục nghệ thuật đảm bảo cho các hoạt động dạy học và hoạt động âm nhạc ngoại khóa.

1.2.1.3. Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh lớp 5

Với HS tiểu học thường hiếu động, tò mò khám phá thế giới xung quanh, tâm sinh lý ở lứa tuổi này chưa ổn định, ít làm chủ được cảm xúc của mình và không kiềm chế được những xúc động mạnh.

1.2.1.4. Đặc điểm khả năng âm nhạc của học sinh lớp 5 Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên

HS Trường Tiểu học Liên Chung, đa số là con em nông dân thuần nông, dân tộc kinh. Lứa tuổi HS khối 5 đa số là 10 đến 11 tuổi. Đây là lứa tuổi đang bắt đầu có sự thay đổi về cơ thể và tâm sinh lý. Về khả năng âm nhạc, các em cũng có khả năng nghe và xác định tương đối tốt về ca độ, trường độ, tiết tấu và đặc biệt là giai điệu các bài hát. Khả năng cảm thụ và yêu thích nghệ thuật ở lứa tuổi này đa dạng, có em thích hát, có em thích nghe nhạc, có em thích nhảy múa, học đánh đàn. Đa số HS có khả năng nghe và trí nhớ âm nhạc tương đối phát triển, đã có thể học thuộc những bài hát có lời ca dài, có thể nghe và gõ lại tiết tấu đơn giản.

1.2.2. Thực trạng dạy học hát dân ca trong hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa âm nhạc của Trường Tiểu học Liên Chung trong năm học 2019-2020 được xây dựng theo kế hoạch năm học của nhà trường. Các bài hát, múa, các tiểu phẩm được học và tập luyện dưới sự hướng dẫn của các thầy cô giáo dạy môn âm nhạc để phục vụ cho các hoạt động biểu diễn tại trường và các tổ chức xã hội của xã, của huyện.

Chương trình môn âm nhạc tiểu học hiện hành có tổng số 59 bài học hát chia theo từng năm học từ lớp 1 đến lớp 5.

Lớp 1: 12 bài hát.

Lớp 2: 12 bài hát.

Lớp 3: 11 bài hát

Lớp 4: 12 bài hát.

Lớp 5: 12 bài hát

1.2.3. Thực trạng dàn dựng biểu diễn trong hoạt động ngoại khóa

Trường Tiểu học Liên Chung vẫn thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa bám sát vào kế hoạch của nhà trường, đặc biệt là trong những năm học gần đây các tiết sinh hoạt dưới cờ thường xuyên có sân khấu hóa theo chủ đề, chủ điểm. Nhà trường cũng đã đầu tư cơ sở vật chất để các thầy cô và các em dàn dựng các tiết mục văn nghệ để biểu diễn trong các tiết sinh hoạt dưới cờ, chào mừng các hoạt động tập trung kỷ niệm các ngày lễ lớn như: *Vui tết Trung thu, Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày tết quê em.*

1.2.4. Hoạt động nghe nói chuyện, giao lưu

Nhà trường cũng vẫn còn một số hạn chế trong việc tổ chức và đưa các nội dung tìm hiểu, nghe các nghệ nhân nói chuyện về hát Ví ớng, các trò chơi có liên quan tới âm nhạc vào hoạt động ngoại khóa, cho nên các em chưa thể hiểu được tường tận về xuất xứ cũng như tầm quan trọng của hát Ví ớng đối với đời sống văn hóa của người dân nơi đây.

Tiểu kết

Bắc Giang là một tỉnh miền núi với sự hội tụ của nhiều dân tộc khác nhau, mỗi địa phương lại có một nét văn hóa độc đáo riêng. Nhiều thể loại dân ca của đồng bào các dân tộc, trong đó có dân tộc Tày, Nùng. Hát Ví ớng là một làn điệu dân ca của người Việt có từ lâu đời và phân bố trải khắp đất nước ta. Việc đưa hát Ví ớng vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc ở Trường Tiểu học còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, cần có những biện pháp để đưa thể loại dân ca độc đáo, đặc sắc này vào trường học ở Tân Yên, Bắc Giang nói chung và đưa hát Ví ớng vào hoạt động ngoại khóa cho HS lớp 5 Trường Tiểu học Liên Chung nói riêng để cho HS thêm yêu mến, tự hào với làn điệu dân ca độc đáo mà cha ông đã gìn giữ từ bao đời nay là vô cùng cần thiết.

Chương 2

KHÁI QUÁT VỀ HÁT VÍ ỚNG LIÊN CHUNG, TÂN YÊN

2.1. Tìm hiểu về hát Ví và hát Ví ớng

2.1.1. Tên gọi hát Ví

Về tên gọi hát ví vẫn đang còn nhiều ý kiến gọi khác nhau. Thật ra hát ví vừa có ví von so sánh, cũng vừa nói lên quan hệ bạn phường, quan hệ nam nữ. Ý nghĩa của hát Ví không thể định nghĩa theo lối giải nghĩa từng chữ, cũng không thể áp đặt bởi mỗi địa phương có một ngôn ngữ biểu đạt khác nhau nên cách hiểu nhiều khi cũng khác nhau.

Tại sao gọi hát Ví, ông Đài cho biết là trong lúc hát Ví dù hát câu gì, thế nào cũng mặc! Nhưng thế nào cũng phải có sự ví von mới gọi hát Ví. Ví dụ:

Ví: *Vợ anh như cối xay mòn
Sao anh không đổi mà còn cò cưa*

Đáp: *Cối mòn thì mặc cối mòn
Còn xay ra gạo anh còn cò cưa*

Ví: *Chồng em như con Cóc già
Ngồi trong xó bếp nhảy ra vỏ môi*

Đáp: *Chồng em là cậu ông trời
Bởi anh mắt kém buông lời rèm pha*

*Chắc rằng chị ấy ở nhà
Lạ dòng xấu xí kém xa vợ người.*

2.1.2. Tên gọi hát Ví ớng

Báo Du Lịch Việt Nam trong bài *Đặc sắc hát ớng, hát ví Liên Chung* ngày 08 tháng 10 năm 2012 viết: Hát Ví ớng về bản chất vẫn là hát Ví, nhưng khi thể hiện giao lưu có kèm theo ớng hát thì gọi là hát Ví ớng. Có thể thấy những lời ca rất tình tứ của người con trai nói với người mình mến:

*Hỏi cô thắt cái bao xanh
Có về làng Hậu quê anh thì về
Làng Hậu có gốc cây đề
Có sông tắm mát có nghề làm ăn.*

Người con gái trả lời:

Thương anh em cũng muốn về

*Chỉ e vụng dại bạn chê, người cười
Thương nhau chín bỏ làm mười
Thế gian cứ nhại, ai cười mặc ai*

2.1.3. Nguồn gốc hát Ví ống

Từ những năm 60 của thế kỷ trước, hát Ví ống bị chìm vào quên lãng, chỉ còn số ít người cao tuổi vẫn thường hát những làn điệu cổ. Tức là vẫn còn duy trì chỉ trừ mấy năm kháng chiến. Và lúc đó không tổ chức được hát Ví ống mà chỉ duy trì hát Ví truyền thống. Đến năm 2012, hình thức nghệ thuật này mới thực sự được quan tâm khôi phục, bảo tồn khi CLB hát ống, hát ví của xã ra đời. Cũng từ đó, những điệu hát dân dã ấy được đánh thức, là niềm tự hào của bà con.

2.1.4. Phong tục tập quán, lễ lối

2.1.4.1. Phong tục.

Thường thì các cuộc hát Ví ống diễn ra trong các lễ hội, việc làng, các hoạt động giao lưu giữa các làng với nhau, cũng có khi là trai gái cùng làng giao lưu với nhau ở sân đình vào những ngày nông nhàn. Ngày trước trai gái ở các làng xã hầu như ai cũng biết hát ví:

*Chợ nào chợ chẳng có quà
Người nào chẳng thuộc một vài bốn câu
Chợ nào chợ chẳng bán cau
Người nào chẳng biết vài câu Huê tình*

2.1.4.2. Lễ lối

Hát ví còn được gọi là Huê tình, có hai hình thức ví lẻ (ví vật) và ví cuộc. Ví lẻ thường diễn ra trong khung cảnh lao động thường ngày. Ví cuộc là hát có tổ chức thường gồm 3 chặng:

Chặng mở đầu là hát chào hỏi, mời trầu
Chặng thứ hai là hát tỏ tình, trao duyên, đố, họa.
Chặng thứ ba là hát chia tay, hát tiễn, hát dặn.

2.1.4.3. Giao tiếp.

Sinh hoạt hát Ví là một dạng đặc biệt của giao tiếp ngôn ngữ, gắn liền với văn hóa của người Việt, được diễn ra ở mọi nơi, mọi lúc.

Là hình thái của giao tiếp, tuy cũng dùng lời để nói chuyện, nhưng lời giao tiếp trong hát ví không phải là ngôn ngữ thường ngày,

lời trong hát Ví là thơ, nói chuyện bằng thơ. Khi giao tiếp (Hát) trai gái đôi bên đều trân trọng nhau: *Đầu làng có cái giếng khơi*

Đôi ta gánh nước hồ vơi lại đầy

Em về thưa với mẹ thầy

Có cho anh gánh nước này hay không

Giếng vơi thì lại đầy

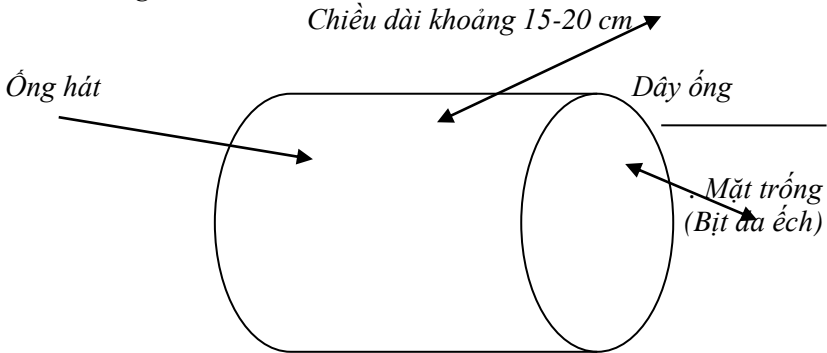
Anh về thưa với mẹ thầy anh sang

2.1.4.4. Trang phục.

Ở thôn Hậu, Liên Chung thì cơ bản vẫn mang nét chung như các làng quê khác, tuy nhiên mỗi khi có các hoạt động tập luyện để biểu diễn vào các hoạt động tập trung của làng, xã và đi biểu diễn các cấp nên trang phục cũng có chút cách điệu nhưng vẫn là quần áo gụ có đai vải ở thắt lưng và thắt khăn ở trên đầu đối với đàn ông, và váy đụp màu đen (Thâm), áo tứ thân màu nâu, trên đầu đội vẫn với đàn bà.

2.1.5. Phương tiện sử dụng trong hát Ví ống

2.1.5.1. Ống hát



Cấu tạo chiếc ống hát

2.1.5.2. Dây ống

Là một sợi dây nhỏ được làm bằng tơ tằm. Độ dài của dây tùy thuộc vào cự ly hát mà người hát so dài hay ngắn. Dây ống để truyền tín hiệu giọng nói từ đầu ống bên này sang đầu ống bên kia. Hai đầu dây buộc vào hai chiếc kim khâu, luôn kim khâu vào trong ống hát qua giữa màng da ếch và xoay ngang kim để không tuột kim ra khỏi ống hát, người nghe dù đứng xa hàng chục mét vẫn nghe rõ tựa như phát ra từ loa nhỏ.

2.1.5.3. Mặt ống.

Ống hát có hai mặt được mài nhẵn, một mặt để trống không bịt, khi bên kia hát thì người đầu dây bên này nghe qua phần mặt rỗng để áp vào tai. Một mặt còn lại được bịt bằng da con ếch. Da ếch được bịt ngay khi lột da để tạo độ dính và bền lâu, ở chính giữa mặt ống có xâu một lỗ nhỏ để luồn dây buộc vào chiếc kim xoay ngang kết nối dây với ống hát còn lại.

2.2. Đặc điểm nghệ thuật trong hát Ví ống

2.2.1. Lời ca

Nội dung lời ca trong hát Ví ống thường đề cập những vấn đề trong đời sống gia đình, xã hội, nhưng chủ yếu bày tỏ nỗi lòng yêu thương trai gái. Những câu hát chào hỏi, mời trầu cho thấy sự lịch thiệp, tao nhã. Những câu hát đố, họa mượn hình tượng trăng sao, hoa lá cỏ cây phản ánh một sự hiểu biết sâu sắc, thông minh, tế nhị kín đáo về thiên nhiên, về xã hội và con người. Những câu hát tiễn, hát dặn chia tay bày tỏ tình cảm chân thành, nồng nàn tha thiết, thủy chung mặn nồng. Lời ca trong hát ví là thơ, nói chuyện bằng thơ nên giàu hình ảnh, đậm chất trữ tình, súc tích, khái quát. Thơ trong hát Ví có thể 7 chữ (Thất ngôn), thể 6-8 (Lục bát) và biến thể 6-8 (Lục bát biến thể), nhưng hầu hết là ở dạng thơ 6-8.

Ví dụ:

*Đầu làng có cái giếng khơi
Đôi ta gánh nước giếng voi lại đầy
Em về thưa với mẹ thầy
Có cho anh gánh nước này hay không
Giếng voi thì giếng lại đầy
Anh về thưa với mẹ thầy anh sang*

2.2.2. Âm nhạc

2.2.2.1. Thang âm

Thang âm và điệu thức là những khái niệm lý luận âm nhạc xuất hiện ở phương Tây từ thời cổ đại Hy Lạp, được nghiên cứu, hệ thống hoá chủ yếu với ngôn ngữ âm nhạc 7 âm. Thang âm là chuỗi các âm sắp xếp theo trật tự cao độ thường từ thấp đến cao. Điệu thức là chuỗi âm trong đó mỗi âm đều có vai trò và vị trí xác định.

2.2.2.2. Điệu trong hát Ví ống

Điệu thường hay gọi là điệu thức trong âm nhạc, là sự tương quan giữa các bậc âm trong một thang 5 âm, không bán âm theo một hệ thống. Hệ thống các bậc âm trong thang 5 âm này được nối tiếp với nhau bởi những quãng một cung (tương ứng với quãng 2 trưởng) và những quãng một cung rưỡi (tương ứng với quãng 3 thứ).

2.2.2.3. Cấu trúc trong hát Ví ống

Hát Ví ống Liên Chung có nhiều lối hát: Người hát đối một cặp thơ lục bát (6/8), người khác đáp lại một cặp thơ lục bát và tiếp tục hai người thay nhau hát đối đáp những cặp thơ lục bát; một người hát hai cặp thơ lục bát, người khác đáp lại hai cặp thơ lục bát rồi tiếp tục hai người thay nhau hát đối đáp đều là hai cặp thơ lục bát. Một người thay mặt cả nhóm hát liền từ ba đến bốn câu thơ hoặc nhiều hơn...

2.2.2.4. Nhịp điệu, tiết tấu trong hát Ví ống

Nhịp điệu là một trong 3 cột trụ chính làm nên âm nhạc, nhịp điệu chính là bất cứ những gì trong một bản nhạc liên quan đến cách bạn đếm thời gian trong bài hát.

Tiết tấu chính là sự sắp xếp các âm thanh ngắn dài khác nhau, thành từng nhóm nhỏ, nhóm lớn theo tình ý của người soạn nhạc.

Lối hát Ví ống là sự kết hợp giữa hát nói và hát ngâm ngợi thường không có nhịp phách. Khi các đội hát đối đáp với nhau theo kiểu hát nói (hát gần với nói, nhưng có cao độ, có trọng âm). Những bài hát Ví ống thường không có đảo phách, nghịch phách. Nhưng những bài hát Ví ống theo điệu Trống quân có đảo phách, nghịch phách. Với học sinh khi dạy các bài hát Ví ống có lời mới nên đưa về dạng nhịp 2/4 để các em dễ hát hơn, kết hợp với gõ đệm thì sẽ tạo hứng thú.

2.2.2.5. Giai điệu trong hát Ví ống

Tiếng Việt gồm có 6 thanh được ký hiệu bằng các dấu: “\” (huyền); “~” (ngã); “?” (hỏi); “/” (sắc); “.” (nặng) và thanh không dấu. Hát Ví ống thường theo thanh tiếng nói, khi lên bổng, lúc xuống trầm và chịu sự chi phối của luật bằng, trắc.

Giai điệu hát Ví ống xoay quanh trục có quãng 4 đúng (sol - đô). Mở đầu câu hát, nếu là âm thuộc vắn bằng (thanh huyền “\”, “~”, hỏi “?”, nặng “.”) âm điệu thường từ âm thấp (tương ứng với nốt

sol1) luyện lên quãng 5 đúng (tương ứng nốt rê2), luyện xuống quãng 2 trưởng, rồi đổ xuống âm dưới một quãng 5 đúng (tương ứng nốt sol):

2.3. Ý nghĩa và vai trò của việc đưa hát Ví ống vào Trường Tiểu học Liên Chung

2.3.1. Ý nghĩa của việc đưa hát Ví ống vào Trường Tiểu học

Hát Ví ống là một làn điệu dân ca có giá trị văn hóa tinh thần rất lớn, là tài sản quý giá của của không chỉ người dân Liên Chung mà của cả dân tộc, là chất liệu gắn kết tình cảm làng xóm và người dân với nhau.

Các em HS khối 5 ở Trường Tiểu học Liên Chung được học hát Ví ống chính là được giáo dục tình yêu quê hương đất nước, con người; đó là những bài học về đạo đức, thẩm mỹ giúp các em gần gũi hơn với âm nhạc và thơ ca truyền thống.

Hát Ví ống cần được phổ biến với tất cả mọi người trên quê hương Liên Chung, nên việc đưa hát Ví ống vào dạy cho học sinh từ tiểu học là một biện pháp thiết thực để truyền bá và giáo dục lòng yêu mến, tự hào với làn điệu của quê hương.

2.3.2. Vai trò của hát Ví ống với người dân và học sinh Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên

2.3.2.1. Với người dân Liên Chung

Hát Ví ống là một phần văn hóa âm nhạc có vai trò quan trọng với đời sống văn hóa tinh thần của người dân Liên Chung. Làn điệu dân ca này không chỉ là tài sản của các thế hệ cha ông gìn giữ mà hiện nay đang được bảo tồn và phát huy. Người dân nơi đây rất tự hào với làn điệu Ví ống. Do vậy mà hoạt động nào của thôn, xóm có liên qua đến văn hóa văn nghệ là không thể thiếu được làn điệu dân ca Ví ống.

2.3.2.2. Với học sinh

Đối với các em học sinh tiểu học thì hoạt động ngoại khóa âm nhạc có vai trò rất lớn góp phần phát triển Đức, Trí, Thể, Mỹ của các em và đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay thì hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa đang được ngành giáo dục quan tâm và coi là những hoạt động bắt buộc, nhằm giúp các em phát triển một cách tốt nhất về tư duy và thẩm mỹ, đạo đức. Ví ống là biểu tượng

tinh thần của người dân Liên Chung, mang nét đặc trưng của quê hương, nên rất cần được các thế hệ sau này có ý thức gìn giữ và phát huy.

Tiểu kết

Hát Ví ống là một làn điệu dân ca của người Việt có từ lâu đời ở nhiều nơi trên đất nước ta. Nhưng hiện nay ở vùng trung du và Châu thổ Sông Hồng thì làn điệu này hầu như đã không còn thấy hát. Duy chỉ còn ở thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Đây là một làn điệu dân ca mộc mạc, trữ tình nhưng rất độc đáo và đặc sắc đã được người dân thôn Hậu, xã Liên Chung gìn giữ hàng trăm năm nay. Nó như một món ăn tinh thần không thể thiếu được trong đời sống tinh thần của người dân nơi đây.

Chương 3

BIỆN PHÁP ĐƯA HÁT VÍ ỚNG VÀO HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

3.1. Suu tầm và lựa chọn một số bài Ví ớng tiêu biểu.

3.1.1. Suu tầm bài hát Ví ớng

Để đưa hát Ví ớng vào hoạt động ngoại khóa đảm bảo hiệu quả, có chất lượng, đảm bảo tính kế thừa đó là vừa giúp các em được tập các bài hát lời mới cùng thầy cô, kết hợp cho các em giao lưu với các nghệ nhân, được tiếp xúc với làn điệu cổ để các em có cảm nhận sâu sắc hơn về giai điệu và cách thể hiện Ví ớng.

3.1.2. Một số bài hát Ví ớng tiêu biểu

Hiện nay ở Liên Chung, Tân Yên còn rất nhiều bài Ví ớng lời cổ được các nghệ nhân thôn Hậu ghi chép lưu giữ bằng văn bản dưới dạng thơ lục bát 6-8. Tuy nhiên là chỉ có lời ca chứ hoàn toàn không có bản nhạc.

3.2. Biện pháp đưa hát Ví ớng hoạt động ngoại khóa.

3.2.1. Thành lập câu lạc bộ hát Ví ớng

3.2.1.1. Mục tiêu của Câu lạc bộ

Mục tiêu của việc thành lập CLB là lựa chọn, tập hợp những em có năng khiếu và yêu thích ca hát, yêu thích làn điệu Ví ớng của quê mình, thích biểu diễn âm nhạc.

3.2.1.2. Phương pháp tổ chức Câu lạc bộ hát Ví ớng

Để có một CLB Ví ớng hoạt động có hiệu quả và thực hiện được một số nội dung biểu diễn hát Ví ớng trong các hoạt động tập trung của nhà trường, cũng như tham dự các hội thi, hội diễn của địa phương và các cấp tổ chức thì Ban giám hiệu nhà trường bố trí xếp một giáo viên dạy âm nhạc hoặc cán bộ Đoàn đội trong nhà trường làm chủ nhiệm CLB và phó chủ nhiệm.

Ban chủ nhiệm CLB cần tranh thủ sự giúp đỡ và phối hợp của các tổ chức xã hội địa phương như: Hội phụ nữ, Hội người cao tuổi, Mặt trận tổ quốc, Đoàn Thanh niên, văn hóa xã vv... Các tổ chức Hội sẽ tạo điều kiện giúp đỡ cho con cháu mình tham gia sinh hoạt CLB, khi thấy rõ được ý nghĩa của CLB này. Những tình hoa của thế hệ trước sẽ được truyền thụ cho thế hệ sau.

Thực tế tại Trường Tiểu học Liên Chung, khi tổ chức tuyển chọn các em vào CLB thì chúng tôi tiến hành dưới nhiều hình thức

nư: Cho các em yêu thích hát Ví ống đăng ký sau đó tuyển chọn, các giáo viên dạy âm nhạc tại trường phát hiện nhân tố lập danh sách để lựa chọn. Hoặc tổ chức thi để chọn.

3.2.2. Dạy hát Ví ống trong câu lạc bộ

3.2.2.1. Mục tiêu

Dạy hát cho những em có năng khiếu và yêu thích ca hát, yêu thích làn điệu Ví ống của quê mình, thích biểu diễn âm nhạc, thông qua hoạt động của CLB dạy cho các em những làn điệu Ví ống để các em biết cách hát.

3.2.2.2. Phương pháp dạy hát Ví ống

- Bước 1. Ổn định và giới thiệu bài hát
- Bước 2. Phân chia từng câu hát
- Bước 3. Khởi động giọng và hát mẫu
- Bước 4. Dạy từng câu và dạy toàn bài
- Bước 5. Tổ chức luyện tập
- Bước 6. Nhận xét đánh giá

3.2.2.3. Tổ chức dạy học hát Ví ống

Với mục đích chính đó là thông qua học hát dân ca Ví ống, tạo ra cho các em một sân chơi, giúp các em biết yêu thích, biết trân trọng, giữ gìn, phát huy, và nhân rộng một làn điệu dân ca độc đáo, đặc sắc của quê hương Liên Chung, nơi mà các em được nuôi dưỡng tâm hồn từ nhỏ qua những câu hát Ví ống của ông, bà, cha mẹ.

Chúng tôi xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học hát Ví ống trong hoạt động CLB theo chương trình năm học, bám sát vào kế hoạch của nhà trường, của Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh để có những chương trình, chủ đề cho CLB học và tập luyện. Phối hợp với CLB của Thôn và các nghệ nhân đặt thêm lời mới phù hợp bối cảnh, chủ đề của nhà trường triển khai, giúp cho hoạt động đỡ nhàm chán.

3.2.3. Một số kỹ năng hát Ví ống

- Kỹ năng lấy hơi thở.
- Dạy tư thế khi hát
- Dạy kỹ năng phát âm, hát rõ lời
- Hát chuẩn về cao độ, lời ca.

3.2.4. Dàn dựng biểu diễn hát Ví ống

Dàn dựng tiết mục hát Ví ông để biểu diễn là một hoạt động rất thú vị, hấp dẫn và lôi cuốn các em trong CLB. Bởi đây là một nội dung vừa học kết hợp với tập luyện đồng tác phối hợp cùng nhau để có một bài múa hát Ví ông biểu diễn sinh động. Thường dàn dựng tiết mục hát múa phụ họa hoặc hát đối đáp nam nữ biểu diễn tập thể. Mỗi cách dàn dựng có một nét độc đáo riêng và số lượng học sinh tham gia tiết mục cũng khác nhau. Tôi xin đưa ra ví dụ một kịch bản đã được dàn dựng một hoạt cảnh biểu diễn văn nghệ chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ xã Liên Chung.

3.2.5. Tổ chức cho học sinh nghe nói chuyện, giao lưu hát Ví ông

Để tổ chức tốt một hoạt động ngoại khóa cho học sinh được nghe nói chuyện, chia sẻ trực tiếp và biểu diễn trực tiếp từ các nghệ nhân thì cần chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết như sau:

- Thứ nhất: Nếu được chủ đề, mục đích của hoạt động, thời gian tổ chức, ngày tháng cụ thể, người dẫn chương trình phải được chuẩn bị kỹ, tránh việc đại khái qua loa sẽ làm mất đi không khí của hoạt động.

- Thứ hai: Địa điểm phù hợp cho cả việc nghe nói chuyện và xem các nghệ nhân thể hiện, biểu diễn luôn. Địa điểm phù hợp sẽ giúp làn điệu Ví ông càng thêm cổ kính, gần gũi và có ý nghĩa giáo dục.

- Thứ ba: Khách mời nói chuyện phải là người am hiểu nhiều về hát Ví ông, phải hát tốt Ví ông (ở Liên Chung thì có Bà Khéo, ông Đài, cụ Thâm, cụ Bơ...là những người tham gia tốt chia sẻ với các em

- Thứ tư: Thành phần tham dự là các em học sinh trong CLB hát Ví ông hoặc tất cả các em học sinh khối 5, thầy cô phụ trách CLB, lãnh đạo nhà trường.

- Thứ năm, là phải xây dựng kế hoạch, kịch bản báo cáo chi bộ, BGH nhà trường duyệt. Chuẩn bị các câu hỏi hướng cho học sinh và có thể báo trước, định hướng các câu hỏi để các nghệ nhân chuẩn bị chu đáo để trả lời còn mang tính tuyên truyền, giáo dục các em.

- Thứ 6: Chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo như Loa máy, phong chữ, đạo cụ để giao lưu, chia sẻ và các nghệ nhân thực hành hát cho các em nghe và xem trực tiếp luôn, tạo không khí

nghiêm túc trang trọng giúp các em ghi nhớ và khắc sâu kiến thức trong buổi giao lưu.

3.2.6. Tổ chức hội thi hát Ví ống

Để tổ chức tốt hội thi hát Ví ống thành công, thường chúng ta cần thực hiện theo các bước như sau:

Bước 1. Thành lập Ban tổ chức (BTC) Hội thi.

Bước 2. Xác định chủ đề, mục tiêu, nội dung và đặt tên cho Hội thi.

Bước 3. Lập kế hoạch tổ chức Hội thi

Bước 4. Tổ chức hội thi.

Bước 5. Tổng kết Hội thi (sau khi Ban giám khảo, thư ký tổng hợp thông nhất kết quả hội thi).

3.3. Thực nghiệm sư phạm

3.3.1. Mục đích thực nghiệm

Mục đích thực nghiệm để xác định tính khoa học trong nghiên cứu. Thông qua thực nghiệm, chúng tôi muốn tìm ra những giải pháp hợp lý, hiệu quả nhất để thông qua kết quả, đánh giá tính khả thi khi đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa cho học sinh lớp 5 ở Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên.

3.3.2. Đối tượng thực nghiệm

Học sinh lớp 5A và CLB hát Ví ống Trường Tiểu học Liên Chung

Địa điểm: Phòng học lớp 5A và phòng nghệ thuật của nhà trường

Giáo viên tiến hành thực nghiệm: Bùi Văn Công.

3.3.3. Nội dung thực nghiệm

Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi tiến hành thực nghiệm với các nội dung sau:

Thiết kế giáo án học hát đối đáp: *Hát về Liên Chung*, là tiết học về hát Ví ống, một làn điệu của địa phương để dạy thực nghiệm.

Soạn giáo án âm nhạc: Học hát đối đáp Ví ống: *Hát về Liên Chung*.

Về phương pháp dạy học, kết hợp phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học hiện đại kết hợp sử dụng phương tiện dạy học và sử dụng gõ đệm trong tiết học này.

3.3.4. Quy trình tiến hành thực nghiệm

3.3.4.1. Dạy thực nghiệm

3.3.4.2. Thực nghiệm dân dựng biểu diễn.

3.3.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm

Kết quả điều tra, khảo sát và thăm dò ý kiến học sinh trước, và sau khi thực nghiệm: Căn cứ vào số liệu tại phụ lục 1 có thể thấy rằng: HS có rất nhiều tình cảm với Ví ống của quê hương, rất muốn được học hát Ví, các em học tập rất có hứng thú, có thêm nhiều kiến thức, hiểu biết của mình về hát Ví và rất yêu thích hát Ví ống, làn điệu của quê hương.

Căn cứ kết quả thực nghiệm, cho thấy việc đưa hát Ví ống vào hoạt động âm nhạc ngoại khóa tại Trường Tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang là khả thi, có ý nghĩa thiết thực, không những góp phần nâng cao kết quả học tập giờ chính khóa mà còn góp phần vào việc bảo tồn và phát huy giá trị của Ví ống, làn điệu dân ca độc đáo của quê hương.

Tiểu kết

Từ ý nghĩa của làn điệu hát Ví ống đối với người dân Liên Chung, Tân Yên nói chung và đối với HS Trường Tiểu học Liên Chung nói riêng, đồng thời phản ánh thực trạng hoạt động ngoại khóa âm nhạc, luận văn nêu các biện pháp đưa hát Ví ống vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc cho HS khối lớp 5. Trên tinh thần nghiên cứu dạy học hát Ví ống trong CLB sẽ đưa hình thức tổ chức lớp, phương pháp dạy học đổi mới vào giờ học chính khóa phân môn học hát.

Qua kết quả thực nghiệm sư phạm giờ học ngoại khóa và đổi mới phương pháp dạy học phân môn âm nhạc lớp 5, trong hoạt động ngoại khóa, đến xác định các tiêu chí đưa hát Ví ống vào dạy học và thiết kế quy trình dạy học hát Ví ống, đã cho thấy sự phù hợp và mang lại hiệu quả cao trong dạy học hát. Đây cũng là biện pháp góp phần vào việc bảo tồn và phát huy các giá trị của Ví ống.

KẾT LUẬN

Ví ổng là một làn điệu dân ca độc đáo, đặc sắc của của người dân Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang. Hát Ví ổng có lối hát nhẹ nhàng, hóm hỉnh, ứng biến linh hoạt, đã tồn tại từ lâu đời và được nhân dân ta gìn giữ. Hiện nay lối hát này ở Trung du và Châu thổ Sông Hồng hầu như không thấy hát mà chỉ còn người dân xã Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang là còn duy trì được. Làn điệu này qua thăng trầm của lịch sử đã dần bị mai một nên rất cần được khôi phục và bảo tồn. Nhân dân Liên Chung và HS Trường Tiểu học Liên Chung rất yêu mến, tự hào về những bài hát Ví ổng đã trường tồn trên quê hương bao đời nay. Chứa đựng bên trong những câu hát là bản sắc văn hóa dân tộc đậm đà, là trí tuệ, là phẩm chất đạo đức uống nước nhớ nguồn cao đẹp.

Lời ca mộc mạc, giai điệu nhẹ nhàng, ngôn ngữ dễ hiểu, biểu hiện trí thông minh của người dân Liên Chung, mọi người có thể sử dụng ứng tác mọi lúc, mọi nơi nên rất thuận tiện cho việc phát huy, thể hiện. Đặc biệt âm điệu những bài Ví ổng rất thuận lợi cho việc phổ những lời ca có nội dung mới. Vì thế hát Ví ổng có ý nghĩa thực tiễn trong giáo dục tư tưởng, tình cảm đối với HS tiểu học Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang.

Việc nghiên cứu đưa hát Ví ổng vào hoạt động ngoại khóa cho HS lớp 5 ở Trường Tiểu học Liên Chung mang ý nghĩa thực tiễn. Các bài dân ca hát Ví ổng cũng nên đưa vào dạy ở tiết học địa phương tự chọn. Lứa tuổi HS lớp 5 đã có thể tiếp cận phù hợp với làn điệu hát Ví ổng. Việc dạy học hát Ví ổng trong hoạt động ngoại khóa âm nhạc của nhà trường đề kháng định:

- Đưa hát Ví ổng vào nội dung dạy học thêm cho các em trong chương trình chính khóa nội dung tiết học bài hát địa phương tự chọn hoặc Ôn lại 2 bài hát đã học và phần nghe nhạc (nếu có) là hợp lý.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học áp dụng dạy cho học sinh trong CLB hát Ví ổng sẽ có hiệu quả cao.

Đề xuất biện pháp đưa hát Ví ổng vào hoạt động ngoại khóa cho HS khối lớp 5 Trường Tiểu học Liên Chung vừa thực hiện được tính chất của môn học đặc thù là chơi mà học, học mà chơi với nội dung đa dạng và phong phú. Hơn thế nữa đây còn là hoạt động, là công việc quan trọng góp phần bảo tồn, phát huy làn điệu dân ca Ví ổng. Luận văn đã tìm hiểu được một số vấn đề về dân ca, về hát Ví

Ông cũng như vai trò của làn điệu hát Ví ở đời sống văn hóa tinh thần của người dân Liên Chung. Mai sau lớn lên làm việc gì, ở bất cứ nơi đâu thì âm điệu, lời ca Ví ông đã thấm đẫm, nuôi dưỡng trong tâm hồn, tình cảm các em không bao giờ phai mờ, và nhờ đó mà trưởng thành và có ý thức hướng về xây dựng quê hương.

Sự phát triển và thay đổi mạnh mẽ của phong trào âm nhạc mới cùng với xu hướng toàn cầu hóa hiện nay, các hoạt động giao lưu diễn ra thường xuyên, liên tục, đặc biệt là trong lĩnh vực âm nhạc. Chủ trương phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, hòa đồng chứ không hòa tan của Đảng và Nhà nước ta đã chỉ rõ. Hiện nay âm nhạc ngoại đang làm cho thế hệ trẻ choáng ngợp bởi sự đa dạng về mọi mặt nên không mấy quan tâm đến âm nhạc dân tộc. Việc đưa hát Ví ông vào hoạt động ngoại khóa âm nhạc nhằm làm rõ giá trị độc đáo, đặc sắc để giáo dục thẩm mỹ âm nhạc lành mạnh, đúng đắn. Từ đó HS yêu mến, trân trọng, phổ biến phát huy là việc làm có ý nghĩa lớn góp phần vào việc bảo tồn, phát huy một thể loại dân ca mang đậm bản sắc của quê hương mình, của dân tộc Việt Nam.